

DANH SÁCH HS - SV CÒN NỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2017-2018
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN (TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 19/05/2018)

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	17003449	Phan Minh	Đồng	17/01/1999	17C1-NNA1	
2	17003874	Trịnh Quốc	Duy	26/02/1999	17C1-NNA1	
3	17003543	Phạm Trần Ngọc	Hân	22/12/1999	17C1-NNA1	
4	17003186	Hà Văn	Hiền	21/09/1999	17C1-NNA1	
5	17002208	Nguyễn Khắc	Huy	15/01/1999	17C1-NNA1	
6	17004049	Dương Thị Thanh	Loan	15/12/1999	17C1-NNA1	
7	17003715	Rơ Châm	Luk	19/11/1997	17C1-NNA1	
8	17002566	Nguyễn Cao	Minh	20/11/1998	17C1-NNA1	
9	17003851	Nguyễn Thái	Minh	04/11/1999	17C1-NNA1	
10	17001075	Trần Thiện	Nhân	18/01/1997	17C1-NNA1	
11	17001829	Hoàng Lâm	Sơn	02/02/1998	17C1-NNA1	
12	17002149	Lê Thị Tuyết	Sương	12/12/1999	17C1-NNA1	
13	17000773	Hoàng Vũ Phương	Thanh	15/01/1997	17C1-NNA1	
14	17002676	Đinh Thị Thu	Thảo	22/12/1999	17C1-NNA1	
15	17004010	Phạm Hiếu	Thảo	23/10/1999	17C1-NNA1	
16	17001354	Trương Thị	Thêm	24/08/1998	17C1-NNA1	
17	17003075	Chu Văn	Tuấn	12/04/1999	17C1-NNA1	
18	17003879	Vũ Anh	Tuấn	19/09/1999	17C1-NNA1	
19	17004500	Trần Nhật	Vy	15/05/1998	17C1-NNA1	
20	17004679	Thạch Thị	Ánh	01/06/1999	17C1-NNA2	
21	17004248	Hà Thị	Bình	12/09/1996	17C1-NNA2	
22	17004359	Nguyễn Thị Linh	Chi	23/11/1999	17C1-NNA2	
23	17004166	Lê Trần Kiều	Diễm	01/05/1999	17C1-NNA2	
24	17003726	Vòng Tiến	Đức	25/11/1999	17C1-NNA2	
25	17004063	Sơn	Dung	04/06/1989	17C1-NNA2	
26	17004356	Lý Quốc	Hào	06/12/1998	17C1-NNA2	
27	17004071	Đỗ An Gia	Huy	11/11/1999	17C1-NNA2	
28	17004320	Nguyễn Minh	Khôi	24/05/1998	17C1-NNA2	
29	17004143	Ngô Thị Ánh	Kiều	28/09/1999	17C1-NNA2	
30	17004593	Nguyễn Phạm Bảo	Linh	29/09/1997	17C1-NNA2	
31	17004232	Nguyễn Minh	Luân	07/01/1992	17C1-NNA2	
32	17004280	Nguyễn Phương	Nam	05/06/1999	17C1-NNA2	
33	17004252	Nguyễn Thị Kim	Ngân	13/12/1999	17C1-NNA2	
34	17004658	Hồ Bảo	Trân	06/01/1999	17C1-NNA2	
35	17003263	Trần Minh	Trí	07/03/1997	17C1-NNA2	
36	17004430	Hoàng Sỹ	Trường	04/01/1995	17C1-NNA2	
37	17004431	Bùi	Tươi	25/07/1998	17C1-NNA2	
38	17004608	Nguyễn Anh	Vũ	20/07/1996	17C1-NNA2	
39	17004668	Hà Thị Hồng	Yến	01/07/1998	17C1-NNA2	
40	17004823	Hà Võ Phương	Anh	30/01/2001	17T4-NNA1	
41	17001450	Phạm Hoàng Thiên	Anh	01/02/2002	17T4-NNA1	
42	17002921	Lê Thị Hà	Giang	11/5/2000	17T4-NNA1	
43	17004850	Trần Ngọc Gia	Hưng	07/12/2000	17T4-NNA1	
44	17004618	Tổng Giang	Huy	08/05/2001	17T4-NNA1	
45	17000550	Lê Thiện	Khiêm	03/05/2002	17T4-NNA1	
46	17004757	Trần Gia	Khương	24/02/2001	17T4-NNA1	
47	17004926	Trần Lê Tiểu	Long	03/03/2000	17T4-NNA1	
48	17000017	Nguyễn Thùy Bích	Ngọc	20/3/2001	17T4-NNA1	
49	17000361	Nguyễn Phạm Bảo	Nhi	21/04/2002	17T4-NNA1	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
50	17000595	Đỗ Phan Thanh	Phương	28/02/2000	17T4-NNA1	
51	17004822	Đỗ Hoàng	Thái	01/01/2000	17T4-NNA1	
52	17000335	Phạm Thị Nhã	Uyên	07/11/2001	17T4-NNA1	
53	17000698	Vũ Nhật	Vy	13/07/2000	17T4-NNA1	
54	17000593	Lê Thị Vân	Anh	19/07/2002	17T4-NNA2	
55	17004844	Nguyễn Cao	Điền	07/10/2001	17T4-NNA2	
56	17004144	Trần Lê Phương	Linh	05/01/2002	17T4-NNA2	
57	17004680	Đoàn Đức Khôi	Nguyên	30/03/2002	17T4-NNA2	
58	17003319	Nguyễn Trung	Tín	17/09/2002	17T4-NNA2	
59	17004849	Trịnh Minh	Trí	15/10/2000	17T4-NNA2	
Tổng cộng: 59 HS - SV						